

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 02/02/2021

V/v tranh chấp “*Xin ly hôn và nuôi con chung*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kiều Oanh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thúy Loan;

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hoa;

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Sang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang:
Ông Đoàn Khắc Huy – kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 327/2020/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “*Xin ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa 05/2021/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2020 , giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Kim Q, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Khu phố *, thị trấn V, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã T, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh Đỗ Thanh T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Khu phố *, thị trấn V, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

(Chị Q có mặt, anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Ngô Thị Kim Q trình bày:**

Chị và anh T do quen biết nên tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang vào ngày 14/02/2019. Thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc, đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do anh T hay đi chơi suốt đêm không về, không quan tâm vợ con, còn nhắn tin qua lại với người khác. Chị đã bỏ về nhà cha mẹ ruột từ ngày 05/8/2020 đến nay nhưng anh T không hỏi thăm con cái, cũng không rước về hay hàn gắn tình cảm vợ chồng. Anh T còn nhắn tin qua mạng xã hội

Zalo, yêu cầu chị phải nộp đơn ly hôn với anh, nếu không thì anh T uống thuốc rầy tử chết. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con chung: Có một con chung tên Đỗ Ngô Thái H, sinh ngày 05/08/2019, hiện đang sống chung với chị. Khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu H, không yêu cầu anh T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Ngoài ra, chị không có trình bày thêm ý kiến gì khác.

*** Bị đơn anh Đỗ Thanh T vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án, anh T trình bày:**

Anh thống nhất thời gian chung sống, có đăng ký kết hôn. Đối với yêu cầu ly hôn của chị Q anh không đồng ý vì anh còn thương vợ thương con, những mâu thuẫn như chị Q trình bày là có cái đúng, có cái không đúng. Chị Q bỏ về nhà mẹ hơn ba tháng, cha mẹ vợ xuống nhà bắt cháu H đem về và không cho anh và gia đình anh lên thăm con. Ngoài ra, anh cũng không có bạn gái, đi làm về có hôm ở nhà chăm con, cũng có hôm đi chơi đến sáng. Anh xác định tin nhắn anh gửi qua mạng xã hội Zalo cho chị Q kêu chị Q nộp đơn ly dị, không thì anh tự vận chết là có thật nhưng anh chỉ đe dọa chị Q trong lúc nóng giận mà thôi.

Về con chung: Có một con chung tên Đỗ Ngô Thái H, sinh ngày 05/08/2019, hiện đang sống chung với chị Q. Nếu Tòa cho ly hôn thì anh yêu cầu được nuôi dưỡng cháu H, không yêu cầu chị Q cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

*** Ý kiến của Viện kiểm sát:**

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, thông báo các văn bản tố tụng, cũng như tại phiên tòa Hội đồng xét xử những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu xin ly hôn, nuôi con chung của chị Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Đây là “*Tranh chấp xin ly hôn, nuôi con chung*” cần được xem xét, giải quyết theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về tố tụng: Anh Đỗ Thanh T vắng mặt không có lý do chính đáng tại phiên tòa xét xử lần thứ hai mặc dù được tổng đạt hợp lệ các văn tố tụng. Căn cứ Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân: Chị Q và anh T tự nguyện cưới nhau, đăng ký kết hôn vào ngày 14 tháng 02 năm 2019, tại Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang. Như vậy, hôn nhân của anh T và chị Q là hôn nhân hợp pháp.

Theo đơn ly hôn và quá trình giải quyết vụ án, chị Q cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh T đi chơi, không quan tâm vợ con, nhắn tin qua lại với người khác, hiện nay chị Q đã bỏ về cha mẹ ruột sinh sống. Anh T có ý kiến trình bày không đồng ý ly hôn với chị Q vì còn thương chị Q, mâu thuẫn giữa hai bên là do trong lúc nóng giận anh mới nói ra như vậy. Mặc dù anh T không đồng ý ly hôn với chị Q, nhưng qua hòa giải tại tòa án chị Q vẫn cương quyết xin ly hôn, không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng, từ khi ly thân đến nay thì anh T vẫn không chủ động liên lạc hàn gắn với chị Q, không đưa ra được phương pháp gì để anh chị có thể trở về đoàn tụ. Hơn nữa, theo xác minh thì chị Q và anh T đã không còn sống chung với nhau. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng, hôn nhân giữa chị Q và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài được nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Q.

[4] Về con chung: Có một con chung tên Đỗ Ngô Thái T, sinh ngày 05/8/2019. Thấy rằng, mặc dù chị Q và anh T đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H nhưng hiện nay cháu H dưới 36 tháng tuổi và đang do chị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chị Q có sức khỏe, lao động được. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu H cho chị Q tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp theo qui định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Q chưa yêu cầu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

[6] Về nợ chung: Không có.

[7] Về án phí: Chị Q yêu cầu xin ly hôn nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Ngô Thị Kim Q.

1. Về hôn nhân: Chị Ngô Thị Kim Q được ly hôn với anh Đỗ Thanh T.

2. Về con chung: Chị Ngô Thị Kim Q được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đỗ Ngô Thái T, sinh ngày 05/8/2019.

Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

Chị Q cùng các thành viên trong gia đình không được ngăn cản anh T thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

3. Về án phí: Chị Q phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số 0016874 ngày 16/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây nên chị Q đã nộp xong án phí.

Anh T không phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Q, anh T được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện GCT;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- Các đương sự;
- UBND TT V, huyện GCT;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Kiều Oanh